TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:956/2017/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 01 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 452/2017/TLST-HNGĐ ngày 16/5/2017 giữa:

Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Ngọc Q**, sinh năm 1976

Người yêu cầu: Bà **Phạm Thị T**, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: Đường C, Phường D, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng Thương Mại Cổ phần B**

Địa chỉ: Đường G, phường H, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Huỳnh Thúy A1, sinh năm 1985

(Văn bản ủy quyền ngày 08/8/2017)

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứcác Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24tháng 8năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Nguyễn Ngọc Q và bà Phạm Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc Q và bà Phạm Thị T thuận tình ly hôn.

Về con chung: hai bên khai có 03 con chung là Nguyễn Phạm Minh T1, sinh ngày 25/11/2004, Nguyễn Ngọc Quỳnh A, sinh ngày 31/01/2007 và Nguyễn Ngọc Bảo T2, sinh ngày 15/10/ 2011. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao cả 03 con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Q cấp dưỡng nuôi mỗi con là 3.000.000đ/tháng cho đến khi các con lần lượt thành niên. Việc cấp dưỡng vào ngày 15 mỗi tháng, bắt đầu từ tháng 9/2017.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo qui định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Hai bên yêu cầu được tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Ông Q, bà T và Ngân hàng Thương mại Cổ phần B xác nhận ngày 23/5/2017 ngân hàng cấp tín dụng cho ông Nguyễn Ngọc Q và bà Phạm Thị T theo hợp đồng tín dụng BAU.CN.486.200516 thời hạn vay 84 tháng (từ 30/5/2016 đến 30/5/2023), số tiền vay là 1.000.000đ (Một tỷ đồng) và Hợp đồng tín dụng BAU.CN.488.200516 thời hạn vay 12 tháng, số tiền vay là 1.000.000đ (Một tỷ đồng). Nay ngân hàng xác nhận ông Q, bà T chưa vi phạm hợp đồng tín dụng nêu trên nên Ngân hàng Thương mại Cổ phần M chưa yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Các bên yêu cầu được tự thỏa thuận nợ chung.

Về Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng do ông Nguyễn Ngọc Q và bà Phạm Thị T nộp, được cấn trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí đương sự đã nộp theo biên lai số AA/2017/0006166 ngày 08/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- UBNDphường D, quận E, TP.HCM; (GCNKH số 166/KH ngày 01/2003)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Huỳnh Thị Như Hà